

Số: /KH-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai hoạt động phòng, chống HIV/AIDS tỉnh Tuyên Quang năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 206/KH-UBND ngày 31/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang thực hiện Kế hoạch số 07-KH/TU ngày 08/10/2025 của Tỉnh ủy Tuyên Quang về thực hiện Chỉ thị 07-CT/TW ngày 06/7/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường lãnh đạo công tác phòng, chống HIV/AIDS, tiến tới chấm dứt dịch bệnh AIDS tại Việt Nam trước năm 2030.

Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành kế hoạch triển khai hoạt động phòng, chống HIV/AIDS năm 2026, với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tăng cường các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS để giảm số người nhiễm mới HIV và giảm số người tử vong liên quan đến AIDS. Tiếp tục huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là sự lãnh đạo, chỉ đạo đồng bộ của các cấp ủy đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội và sự hưởng ứng của nhân dân trong thực hiện công tác phòng, chống HIV/AIDS.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ trách nhiệm, bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ được giao để chỉ đạo, tổ chức triển khai hiệu quả công tác phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn tỉnh.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả giữa các cấp, các ngành trong phòng, chống HIV/AIDS. Huy động, quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn lực; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tăng cường đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo trong công tác phòng, chống HIV/AIDS năm 2026, tiến tới chấm dứt bệnh AIDS vào năm 2030; khống chế tỷ lệ lây nhiễm HIV tại cộng đồng dân cư dưới mức 0,2%, giảm tác động của dịch HIV/AIDS đến sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

- 100% các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân xã, phường xây dựng và triển khai hiệu quả Kế hoạch phòng, chống HIV/AIDS năm 2026 gắn liền với nhiệm vụ của từng sở, ngành, địa phương.

- 95% các cơ quan, đơn vị và các tổ chức đoàn thể tổ chức quán triệt, lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phòng, chống HIV/AIDS.

- Tỷ lệ thanh niên 15 đến 24 tuổi có hiểu biết đầy đủ về HIV/AIDS đạt 75%; tỷ lệ người dân 15 đến 49 tuổi không kỳ thị, phân biệt đối xử với người nhiễm HIV đạt 75%.

- Tỷ lệ số người có hành vi nguy cơ cao được tiếp cận dịch vụ dự phòng lây nhiễm HIV đạt trên 75%.

- Duy trì 09 cơ sở điều trị Methadone; tỷ lệ người nghiện chất dạng thuốc phiện được điều trị bằng thuốc thay thế Methadone đạt 40%.

- Tăng tỷ lệ số người nhiễm HIV trong cộng đồng biết tình trạng HIV của mình trên 95%; giám sát chặt chẽ tình hình dịch HIV/AIDS ở các nhóm nguy cơ cao.

- Tỷ lệ người nhiễm HIV biết tình trạng nhiễm HIV của mình được điều trị thuốc kháng virus HIV đạt 95%.

- Tỷ lệ người nhiễm HIV được điều trị thuốc kháng virus HIV có tải lượng virus dưới ngưỡng ức chế đạt 95%.

- Tỷ lệ người bệnh đồng nhiễm HIV/lao được điều trị đồng thời thuốc ARV và điều trị lao đạt 95%.

- Tỷ lệ người bệnh đồng nhiễm HIV/viêm gan C được điều trị đồng thời thuốc ARV và điều trị viêm gan C đạt 40%.

- Tỷ lệ người nhiễm HIV tham gia bảo hiểm y tế đạt 100%.

- Hạn chế tỷ lệ lây truyền HIV từ mẹ sang con dưới 2%.

- Tỷ lệ đơn vị đảm bảo cung ứng đủ thuốc, sinh phẩm, vật tư, trang thiết bị cho công tác phòng, chống HIV/AIDS đạt 100%.

- Tỷ lệ các đơn vị y tế tuyến khu vực được kiểm tra, giám sát đạt 100%; tỷ lệ các xã, phường được kiểm tra, giám sát đạt 100%.

- Tỷ lệ cán bộ trong mạng lưới công tác phòng, chống HIV/AIDS và điều trị Methadone (MMT) được tập huấn chuyên môn đạt tối thiểu 80%.

III. NỘI DUNG

1. Công tác tổ chức, chỉ đạo

- Các sở, ban, ngành tuyến tỉnh và Ủy ban nhân dân xã, phường đưa chỉ tiêu kế hoạch phòng, chống HIV/AIDS vào kế hoạch của đơn vị, bố trí kinh phí và tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch đề ra.

- Lồng ghép công tác phòng, chống HIV/AIDS với phòng, chống ma túy, mại dâm gắn với công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

- Huy động Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp và cộng đồng cùng tham gia công tác phòng, chống HIV/AIDS.

- Lồng ghép triển khai hoạt động phòng, chống HIV/AIDS với phòng, chống ma túy, mại dâm, các chương trình xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi, chương trình giảm nghèo bền vững, giới thiệu việc làm và các hỗ trợ khác cho người nhiễm HIV hòa nhập cộng đồng.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá công tác phòng, chống HIV/AIDS năm 2026.

2. Tuyên truyền về phòng, chống HIV/AIDS

a) Đối tượng: Tập trung tuyên truyền nâng cao nhận thức cho các cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân và học sinh, sinh viên.

b) Nội dung:

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật phòng, chống HIV/AIDS và các văn bản hướng dẫn hiện hành, Chỉ thị số 07-CT/TW của Ban Bí thư và Kế hoạch số 07-KH/TU của Tỉnh ủy; Nghị định số 141/2024/NĐ-CP ngày 28/10/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống nhiễm virus gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS).

- Kết quả công tác phòng, chống HIV/AIDS thời gian qua và những khó khăn, thách thức trong thời gian tới, đặc biệt là tình trạng kỳ thị và phân biệt đối xử liên quan đến HIV tại gia đình, cộng đồng, nơi học tập, làm việc; làm rõ mục tiêu chấm dứt dịch bệnh AIDS tại Việt Nam trước năm 2030, cụ thể:

+ Số người nhiễm HIV được phát hiện mới đạt mức dưới 1.000 trường hợp/năm.

+ Tỷ lệ người nhiễm HIV tử vong liên quan đến HIV/AIDS dưới 1,0/100.000 dân.

+ Tỷ lệ lây truyền HIV từ mẹ sang con xuống dưới 2% trước năm 2030.

c) Hình thức:

- Đa dạng hóa các hình thức thông tin, giáo dục, truyền thông về phòng, chống HIV/AIDS. Phát huy hiệu quả truyền thông đại chúng; truyền thông dựa trên nền tảng công nghệ số, các mạng xã hội; tăng thời lượng, tần suất tuyên truyền, phổ biến trên hệ thống truyền thanh - truyền hình ở cơ sở; lồng ghép trong giảng dạy, học tập tại cơ sở giáo dục, trong hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao, cũng như trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, cộng đồng và các thiết chế văn hóa cơ sở.

- Kết hợp tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật với thông tin, kiến thức về HIV/AIDS và các biện pháp phòng, chống HIV/AIDS; giảm kỳ thị và phân biệt đối xử liên quan đến HIV; biểu dương, nhân rộng các tập thể, cá nhân tiêu biểu, điển hình có nhiều đóng góp quan trọng cho công tác phòng, chống HIV/AIDS, tạo sức lan tỏa trong các tầng lớp nhân dân.

3. Hoạt động chuyên môn

3.1. Hoạt động can thiệp, dự phòng lây nhiễm HIV

3.1.1. Can thiệp, dự phòng cho nhóm người nghiện chích ma túy (NCMT), gái mại dâm (GMD)

- Duy trì hoạt động mạng lưới nhân viên tiếp cận cộng đồng.
- Bảo đảm cung ứng và duy trì phân phát đủ bao cao su, bơm kim tiêm sạch cho đối tượng nguy cơ qua các kênh phân phát miễn phí; đẩy mạnh vận động sử dụng bao cao su, bơm kim tiêm từ nguồn xã hội hóa qua các nhà thuốc, trạm y tế, tập trung cho các địa bàn trọng điểm về ma túy.
- Tổ chức triển khai khám, điều trị các bệnh nhiễm khuẩn lây truyền qua đường tình dục cho các nhóm đối tượng nguy cơ tại cộng đồng.
- Phối hợp triển khai xác định tình trạng nghiện cho các nhóm đối tượng sử dụng ma túy theo Nghị định số 166/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục xác định tình trạng nghiện ma túy; Thông tư số 14/2026/TT-BYT ngày 16/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn chẩn đoán và quy trình chuyên môn để xác định tình trạng nghiện ma túy.

- Tổ chức thu gom và tiêu hủy bơm kim tiêm bẩn đã qua sử dụng theo quy định.

3.1.2. Can thiệp, dự phòng cho nhóm nam quan hệ tình dục đồng giới (MSM)

- Xây dựng mạng lưới nhân viên tiếp cận cộng đồng của nhóm MSM.
- Tổ chức các buổi tuyên truyền, vận động nhóm MSM tiếp cận dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS: Xét nghiệm HIV, điều trị dự phòng trước phơi nhiễm HIV, các biện pháp phòng lây nhiễm HIV và các bệnh lây truyền qua đường tình dục trong nhóm MSM.
- Triển khai tư vấn xét nghiệm HIV, tổ chức điều trị dự phòng trước phơi nhiễm HIV bằng thuốc ARV (PrEP) cho nhóm MSM tại các cơ sở y tế nhà nước và y tế tư nhân (Quyết định số 5154/QĐ-BYT ngày 11/12/2020 của Bộ Y tế ban hành Kế hoạch điều trị dự phòng trước phơi nhiễm HIV bằng thuốc kháng HIV - PrEP).

3.1.3. Điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế

- Duy trì hoạt động của các cơ sở điều trị Methadone.
- Tăng cường truyền thông qua nhiều kênh về Quyết định số 4066/2024/QĐ-BYT của Bộ Y tế hướng dẫn điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone; tuyên truyền lợi ích điều trị Methadone, vận động người nghiện chích ma túy tham gia điều trị Methadone.
- Đào tạo mới, đào tạo lại, tập huấn cho cán bộ tham gia chương trình điều trị Methadone theo Quyết định số 4066/2024/QĐ-BYT của Bộ Y tế; tổ chức kiểm tra, giám sát, hỗ trợ kỹ thuật cho các cơ sở điều trị.
- Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều trị Methadone.

- Quản lý, sử dụng và báo cáo thuốc Methadone theo quy định tại Thông tư số 26/2023/TT-BYT của Bộ Y tế hướng dẫn quản lý thuốc Methadone và các văn bản hiện hành.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, hỗ trợ chuyên môn đối với các cơ sở Methadone theo quy định.

3.2. Tư vấn, xét nghiệm HIV

- Duy trì, kiện toàn và nâng cấp các phòng xét nghiệm sàng lọc HIV và phòng xét nghiệm khẳng định HIV, đảm bảo chất lượng xét nghiệm HIV.

- Tăng cường triển khai tư vấn xét nghiệm sàng lọc HIV tự nguyện tại cộng đồng; mở rộng dịch vụ tự xét nghiệm; kết nối dịch vụ tư vấn xét nghiệm với chăm sóc, điều trị HIV/AIDS.

- Ứng dụng các kỹ thuật, sinh phẩm xét nghiệm mới, phương pháp lấy mẫu mới trong chẩn đoán nhiễm HIV.

- Triển khai các mô hình tư vấn xét nghiệm HIV phù hợp với từng nhóm nguy cơ lây nhiễm HIV cao; mở rộng xét nghiệm HIV cho bạn tình, bạn chích của người nhiễm HIV, và xét nghiệm HIV cho phụ nữ mang thai.

- Thực hiện chuyển gửi thành công từ dịch vụ tư vấn xét nghiệm HIV đến dịch vụ chăm sóc, điều trị HIV.

3.3. Điều trị, chăm sóc người nhiễm HIV và PMTCT (dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con)

3.3.1. Điều trị HIV/AIDS

- Duy trì điều trị HIV/AIDS theo đúng hướng dẫn của Bộ Y tế; tiếp tục điều trị HIV tại các cơ sở điều trị HIV/AIDS, trại giam, trại tạm giam, cơ sở cai nghiện ma túy.

- Duy trì việc lồng ghép hoạt động cải thiện chất lượng điều trị HIV/AIDS vào quản lý chất lượng bệnh viện.

- Thực hiện hoạt động dự phòng và giám sát tình trạng HIV kháng thuốc; thực hiện cảnh báo được, theo dõi các phản ứng có hại của thuốc ARV.

- Tăng cường công tác tư vấn, vận động người nhiễm tham gia bảo hiểm y tế; huy động kinh phí từ các nguồn để mua thẻ bảo hiểm y tế cho người nhiễm HIV, đảm bảo 100% người nhiễm HIV tham gia điều trị ARV có thẻ bảo hiểm y tế.

- Phối hợp điều trị đồng nhiễm lao/HIV, đồng nhiễm HIV/viêm gan C.

- Xây dựng kế hoạch thuốc ARV năm 2026; tiếp nhận và bảo đảm cung ứng đủ thuốc ARV từ các nguồn bảo hiểm y tế và nguồn do Trung ương cấp.

3.3.2. Điều trị dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch dự phòng 3 bệnh, tiến tới loại trừ HIV, viêm gan B và giang mai lây truyền từ mẹ sang con; đánh giá, tổng kết kết quả giai

đoạn 2019-2025; xây dựng kế hoạch hành động triển khai giai đoạn tiếp theo. Triển khai Tháng cao điểm dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con năm 2026.

- Cung cấp các dịch vụ can thiệp dự phòng lây truyền HIV: Xét nghiệm chẩn đoán nhiễm HIV ở phụ nữ mang thai; điều trị ARV sớm cho phụ nữ mang thai nhiễm HIV và trẻ sinh ra từ mẹ nhiễm HIV; chẩn đoán sớm nhiễm HIV ở trẻ em.

3.4. Giám sát dịch HIV/AIDS, theo dõi, đánh giá và nghiên cứu khoa học

- Thực hiện quản lý bệnh nhân HIV trên phần mềm 4.0; quản lý điều trị trên phần mềm HMED. Thu thập, tổng hợp số liệu để đánh giá hiệu quả hoạt động phòng, chống HIV/AIDS.

- Thiết lập hệ thống giám sát ca bệnh từ khi xác định nhiễm HIV cho đến khi tham gia điều trị, chuyển đổi cơ sở điều trị, theo dõi chất lượng điều trị, tuân thủ điều trị và tử vong (nếu xảy ra) đối với từng người nhiễm HIV.

- Dự báo quần thể có nguy cơ cao tại địa bàn làm cơ sở lập kế hoạch và triển khai can thiệp. Thu thập, tổng hợp số liệu hoạt động phòng, chống HIV/AIDS định kỳ; thực hiện chế độ báo cáo theo đúng quy định; đánh giá hiệu quả hoạt động phòng, chống HIV/AIDS.

- Triển khai các nghiên cứu và ứng dụng khoa học, công nghệ trong việc triển khai các biện pháp phòng, chống HIV/AIDS.

3.5. Ứng dụng công nghệ thông tin trong phòng, chống HIV/AIDS

- Tổ chức phổ biến Quyết định số 3868/QĐ-BYT ngày 23/12/2024 của Bộ Y tế; xây dựng kế hoạch triển khai chương trình chuyển đổi số trong hoạt động phòng, chống HIV/AIDS năm 2026. Rà soát, tích hợp và lồng ghép các phần mềm, hệ thống thông tin liên quan đến quản lý HIV/AIDS với hệ thống quản lý thông tin bệnh viện.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong cảnh báo sớm, kiểm soát, quản lý người nhiễm HIV, điều trị HIV/AIDS, điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Tăng cường trao đổi dữ liệu giữa hệ thống phòng, chống HIV/AIDS với hệ thống thông tin y tế, cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và bảo hiểm y tế.

4. Tăng cường năng lực hệ thống phòng, chống HIV/AIDS

- Bảo đảm nhân lực cho công tác phòng, chống HIV/AIDS tại các tuyến từ tỉnh đến cơ sở.

- Tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực hệ thống phòng, chống HIV/AIDS; bảo đảm chính sách đãi ngộ cho đội ngũ làm công tác phòng, chống HIV/AIDS ở các tuyến theo quy định.

- Đầu tư trang thiết bị và cơ sở vật chất cho hoạt động phòng, chống HIV/AIDS.

5. Hợp tác quốc tế

- Tiếp tục hợp tác với tỉnh Vân Nam và tỉnh Quảng Tây (Trung Quốc) trong việc triển khai công tác phòng, chống HIV/AIDS và các dịch bệnh khu vực biên giới.

- Tiếp tục triển khai dự án “*Dự phòng, chăm sóc và điều trị HIV/AIDS - Kết nối cơ sở y tế và trại giam*” (viết tắt: Dự án AHF), bao gồm:

- + Tư vấn, xét nghiệm HIV trên địa bàn triển khai dự án.

- + Chăm sóc, điều trị HIV/AIDS.

- + Triển khai một số hoạt động phối hợp khác: Kiểm tra, giám sát, hỗ trợ kỹ thuật; công tác thông kê, báo cáo.

IV. KINH PHÍ

1. Nguồn kinh phí triển khai hoạt động chuyên môn

1.1. Tuyển tỉnh

- Sử dụng nguồn ngân sách của tỉnh đã được phê duyệt cấp năm 2026.

- Nguồn kinh phí dự án AHF năm 2026.

- Sử dụng các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

1.2. Tuyển xã, phường: Sử dụng nguồn ngân sách địa phương và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

2. Kinh phí thuốc điều trị ARV

- Dự kiến khoảng 10% thuốc điều trị ARV miễn phí được Trung ương cấp bằng hiện vật (theo dự án).

- 90% thuốc ARV được bảo hiểm y tế cung ứng, thanh toán qua nguồn bảo hiểm.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan đề xuất giải pháp huy động nguồn lực, xây dựng kế hoạch phân bổ ngân sách cho hoạt động phòng, chống HIV/AIDS.

- Phối hợp với Công an tỉnh triển khai lồng ghép có hiệu quả các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS với phòng, chống ma túy, mại dâm.

- Ban hành các văn bản, hướng dẫn chuyên môn, kỹ thuật trong phòng, chống HIV/AIDS; tổ chức triển khai kế hoạch theo nhiệm vụ, quyền hạn.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; kiểm tra, giám sát công tác phòng, chống HIV/AIDS tại các cơ sở thuộc thẩm quyền quản lý.

- Chỉ đạo các đơn vị trong ngành thực hiện nhiệm vụ chuyên môn; báo cáo kết quả phòng, chống HIV/AIDS đúng quy định.

2. Công an tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các ngành liên quan tổ chức tuyên truyền, triển khai các biện pháp can thiệp giảm tác hại, dự phòng lây nhiễm HIV; chỉ đạo thực hiện các hoạt động dự phòng, chăm sóc và điều trị HIV/AIDS, đồng thời hướng dẫn, kiểm tra công tác phòng, chống HIV/AIDS tại các cơ sở thuộc thẩm quyền quản lý.

- Thực hiện quy định về quản lý an ninh, trật tự đối với các cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự; quản lý địa bàn và xử lý các vi phạm liên quan đến phòng, chống HIV/AIDS.

3. Sở Tài chính

Căn cứ vào khả năng cân đối của ngân sách địa phương và nguồn kinh phí ngân sách Trung ương hỗ trợ (nếu có), Sở Tài chính tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, đơn vị có liên quan theo quy định của pháp luật và phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Phối hợp với Sở Y tế và các ngành liên quan tổ chức các hoạt động tuyên truyền về phòng, chống HIV/AIDS, cùng với các giải pháp phòng, chống mại dâm và bệnh lây truyền qua đường tình dục.

- Lồng ghép nội dung tuyên truyền phòng, chống HIV/AIDS vào các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, du lịch và các sự kiện truyền thông phù hợp với từng đối tượng.

- Tăng cường kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa, du lịch, thể thao để phát hiện, có biện pháp xử lý đối với các hành vi khiêu dâm, bao che hoạt động mại dâm, lưu hành văn hóa phẩm độc hại, từ đó hạn chế lây lan HIV qua đường tình dục.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị địa phương lồng ghép công tác phòng, chống HIV/AIDS vào các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch tại cơ sở, đồng thời đánh giá hiệu quả công tác thông qua tiêu chí xây dựng gia đình, thôn làng văn hóa.

5. Báo và Đài Phát thanh, Truyền hình tỉnh

- Phối hợp với Sở Y tế và các ngành liên quan tổ chức phổ biến tin tức, thực hiện chuyên đề, chuyên mục, phóng sự, phim ngắn về hoạt động phòng, chống HIV/AIDS. Lồng ghép nội dung phòng, chống HIV/AIDS vào các chương trình giải trí, quảng cáo hoặc mời người nổi tiếng, người có uy tín trong cộng đồng chia sẻ để tăng sức lan tỏa.

- Truyền thông, phát sóng miễn phí các sự kiện cao điểm và hưởng ứng các ngày lễ quan trọng như: Tháng hành động quốc gia phòng, chống HIV/AIDS (10/11 - 10/12 hàng năm), Ngày Thế giới phòng, chống HIV/AIDS (01/12), Ngày toàn dân phòng, chống ma túy (26/6) và các chiến dịch cao điểm khác của tỉnh.

- Chỉ đạo các đơn vị chuyên môn thực hiện đa dạng các hình thức tuyên truyền, vận động tới cán bộ và nhân dân trên địa bàn toàn tỉnh.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Phối hợp với các sở, ngành và Ủy ban nhân dân xã, phường triển khai tuyên truyền phòng, chống HIV/AIDS, phòng, chống ma túy trong hệ thống giáo dục quốc dân. Lồng ghép nội dung phòng, chống HIV/AIDS với tuyên truyền về bình đẳng giới, sức khỏe sinh sản, phòng, chống ma túy trong các hoạt động giáo dục.

- Chú trọng công tác truyền thông nhằm giảm kỳ thị, phân biệt đối xử đối với trẻ nhiễm HIV và trẻ bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS trong trường học.

7. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Triển khai các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS năm 2026 cho cán bộ, chiến sĩ phù hợp với đặc thù của ngành.

- Phối hợp với Sở Y tế mở rộng mô hình quân - dân y kết hợp nhằm tuyên truyền, phổ biến kiến thức phòng, chống HIV/AIDS cho người dân tại các khu vực biên giới và những địa bàn có điều kiện đi lại khó khăn.

8. Bảo hiểm xã hội tỉnh: Phối hợp với Sở Y tế hướng dẫn chi trả các dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS năm 2026 qua bảo hiểm y tế theo quy định hiện hành.

9. Các sở, ngành khác: Chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch; tổ chức các hoạt động truyền thông phòng, chống HIV/AIDS theo chức năng, nhiệm vụ được giao và phù hợp với đặc thù của ngành, đơn vị; đồng thời chủ động bố trí ngân sách hợp lý cho công tác này.

10. Ủy ban nhân dân xã, phường

- Xây dựng kế hoạch, chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về công tác truyền thông, can thiệp giảm tác hại và phòng, chống ma túy, mại dâm, tư vấn xét nghiệm HIV, quản lý chăm sóc người nhiễm và dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con; tăng cường năng lực mạng lưới phòng, chống HIV/AIDS theo kế hoạch đề ra đảm bảo hiệu lực, hiệu quả; xác định và lồng ghép các chỉ tiêu về phòng, chống HIV/AIDS năm 2026 trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Xây dựng các mô hình gia đình văn hóa, thôn bản văn hóa gắn với tiêu chí phòng, chống dịch bệnh, đặc biệt là phòng, chống HIV/AIDS và phòng, chống ma túy, mại dâm. Phát huy vai trò của các trưởng thôn, tổ dân phố, chức sắc tôn giáo, người có uy tín trong cộng đồng để vận động nhân dân tham gia phong trào phòng, chống HIV/AIDS trong tuyên truyền, đấu tranh chống kỳ thị, phân biệt đối xử với người nhiễm HIV và thành viên gia đình họ trên toàn địa bàn quản lý.

- Bảo đảm nguồn tài chính cho hoạt động phòng, chống HIV/AIDS tại địa phương.

VI. TRÂN TRỌNG ĐỀ NGHỊ

1. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy: Định hướng tuyên truyền về Luật phòng, chống HIV/AIDS; Kế hoạch số 07-KH/TU ngày 08/10/2025 của Tỉnh ủy Tuyên Quang về thực hiện Chỉ thị số 07-CT/TW ngày 06/7/2021 của Ban Bí thư về tăng cường lãnh đạo công tác phòng, chống HIV/AIDS, tiến tới chấm dứt dịch bệnh AIDS tại Việt Nam trước năm 2030 cùng các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động phòng, chống HIV/AIDS.

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh: Chủ trì, phối hợp với các ngành và các tổ chức liên quan triển khai thực hiện phong trào ***“Toàn dân tham gia phòng, chống HIV/AIDS tại cộng đồng dân cư”***.

VII. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

- Các sở, ban, ngành của tỉnh và Ủy ban nhân dân xã, phường tổng hợp báo cáo gửi về Sở Y tế *(qua cơ quan thường trực là Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh): Mỗi quý một lần, trước ngày 17 của tháng cuối quý báo cáo (thời gian chốt số liệu báo cáo tính từ ngày 15 của tháng trước kỳ báo cáo đến ngày 14 của tháng cuối quý của kỳ báo cáo).*

- Sở Y tế báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Trung ương theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện công tác phòng, chống HIV/AIDS tỉnh Tuyên Quang năm 2026. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Cục Phòng bệnh - Bộ Y tế;
- Chủ tịch, các PCT Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- CVP, các PCVP Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân xã, phường;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vương Ngọc Hà